

無料, Free, Grátis, Gratis, Libre, 免费, Miễn phí

English	Español
Português	မြန်မာ
Tiếng Việt	Bahasa Indonesia
Tagalog	ไทย
中文	नेपाली
한국어	اردو

Foreign Language



がいにこくご 外国語はこちらへ

# 夏休み 外国人児童 学習サポート教室

Summer School for International Kids

Classe de apoio aos alunos estrangeiros nas férias de verão

Clases de apoyo para alumnos extranjeros en este verano.

暑期支援外国人児童 学習教室 LỚP HỌC BỒI DƯỠNG TRONG KỲ NGHỈ HÈ

Pag-aaral para sa mga banyagang mag-aaral sa darating na bakasyon ng tag-init

夏休みの宿題や 学校の勉強で わからないところをボランティアさんが 教えてくれます😊

7月28日 (火曜日) ~ 8月7日 (金曜日) (土曜日と日曜日と月曜日は休みです)

	ばしよ	じかん	へや
①	富士市 交流プラザ Fuji-shi Koryu Plaza	1:30~3:00 PM	2階 会議室
②	吉原まちづくりセンター Yoshiwara Machizukuri Center	1:30~3:00 PM	2階 視聴覚室

もうしこみ : 7月16日 (木曜日) までに 申込書を 国際交流ラウンジ (FILS) へ

持ちもの : 勉強したいもの (夏の練習帳など) ・ 筆記用具 ・ 飲みもの

大雨や台風のとき 大雨警報 ・ 洪水警報 ・ 暴風警報 ・ 津波警報 のいずれかが出ていたら、教室はおやすみです。電話をするので、連絡がつく電話番号を申込書に書いてください。



### In case of heavy rain or typhoon (English)

If any warning of Heavy Rain, Flood, Tsunami and Gale has been issued, the class will be cancelled. We will phone you when necessary. Please make sure to write down your phone number when applying.

### Em casos de chuva forte e tufão (Português)

Se o aviso de alarme contra chuva forte, inundação, tempestade e tsunami for acionado, não haverá classe (aula). Entraremos em contato por telefone. Por favor, escrever o número de telefone na ficha de inscrição para podermos entrar em contato.

### En casos de lluvias torrenciales o tifón (Español)

Si se declara alarma por lluvias torrenciales, inundación, tempestad y tsunami la clase quedará suspendida. Por favor, escriba un número de teléfono en la ficha de inscripción para poder entrar en contacto con usted.

### Kung malakas ang ulan at may bagyo (Pilipino)

Walang pasok sa klase kung may balita o babala ng pagdating ng malakas na ulan, baha, bagyo at babala ng tsunami. Isulat ang numero ng inyong telepono upang kayo ay aming matawagan at maabisuhan.

### 大雨, 台风的时候 (汉语)

发生以下任意情况, 教室停课休息。发布大雨警报, 洪水警报, 暴风警报, 海啸警报的情况。 请将可以联络到你的电话号码填写在申请表上, 我们会用电话通知。

### Khi mưa to hoặc bão

Nghỉ học vào các ngày nếu có cảnh báo mưa lớn, lũ lụt, bão gió, sóng thần... Chúng tôi sẽ gọi điện thông báo cho quý phụ huynh, vì thế vui lòng ghi lại số điện thoại của phụ huynh.

もうしこみしょ  
申込書

Application Form / Formulário de inscrição / Ficha de inscripción / 申请表

こどものなまえ/CHILD'S NAME / Nome do aluno(a) / Nombre del alumno(a) / Pangalan ng bata / 儿童姓名/ Tên trẻ em  
 <に/ Nationality/ País de nascimento/ País de nacimiento / Nasyonalidad / 出身国 / Quốc tịch

ほごしゃのなまえ/ PARENT'S NAME / Nome do pai ou responsável / Nombre de los padres o apoderado  
 Pangalan ng Paaralan / 家长姓名/ Tên cha mẹ

がっこう  
学校のなまえ/SCHOOL NAME / Nome da escola / Nombre del colegio / Pangalan ng Paaralan / 学校名/ Tên trường

がくねん 学年/GRADE / Série / Año / Baitang / 学級/ Cấp	☎ TEL
--	-------

じゅうしょ  
住所/ADDRESS / Endereço / Dirección / Tirahan / 住址/ Địa chỉ  
〒

だれ おく むか  
誰が送り迎えをしますか? / Who will take the child to and from the summer school? / 谁来接送? / Persona que lleva y recoge al niño / Persona que traerá y recogerá. / Pangalan ng maghahatid at susundo sa mag-aaral?/ Ai sẽ là người đưa đón trẻ?

べんきょう ひ まる  
勉強できる日に ○をつけてください。  
 Circle the date when the child can attend. / Marcar com um círculo ○ os dias e horários que pretende participar. /  
 Encierre en un círculo los días que vendrá a estudiar /Bilugan ang mga araw na makakapasok/  
 请在能来学习的日期上和时间内画上圆圈。 / Hãy khoanh tròn những ngày trẻ có thể học.

	が 7 月				が 8 月			
こうりゅう 【富士市交流プラザ】 FUJISHIKORYU PLAZA	28	29	30	31	4	5	6	7
【吉原まちづくりセンター】 Yoshiwara Machizukuri Center	28	29	30	31	4	5	6	7

こ おく むか ほごしゃ せきにん も おこな ちこく けっせき さい かなら ごれんらく  
 ※子どもの送り迎えは保護者が責任を持って行ってください。遅刻・欠席の際は、必ず FILS までご連絡ください。  
 ※Parents should take their children to and from the class. Be sure to notify FILS if being late or absent  
 ※A ida e volta da escola das crianças deve ser feita sob a responsabilidade dos pais (ou responsável).  
 Em caso de atraso ou falta, por favor avisar sem falta o FILS.  
 ※Llevar a los niños y recogerlos de las clases es responsabilidad de los padres.  
 En caso de tardanza o inasistencia comuníquese con FILS sin falta.  
 ※Ang responsabilidad sa paghahatid sundo ng mga bata ay nasa mga magulang.  
 Ipagbigay- alam sa FILS kung mahuhuli ng dating o liliban sa klase.  
 ※孩子的接送,请在家长责任范围自行接送. 迟到・缺课的时, 请必须联系 FILS.  
 ※Cha mẹ có trách nhiệm đưa đón trẻ khi đi học. Nếu đến muộn hoặc vắng mặt, vui lòng liên hệ với FILS.

と あ  
お問い合わせ/Inquiry/Informações/ Informaciones/ Para sa mga katanungan/询问处



ふじしふじちょう 富士市富士町20-1 富士市国際交流ラウンジ ( F I L S )  
 ☎ : 0545-64-6400 ☒ : fils@div.city.fuji.shizuoka.jp

